

MA TRẬN ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 CHUYÊN

Chủ đề	Nội dung		Cấp độ tư duy				Tổng	
			NB	TH	VD	VDC		
1. Đọc – hiểu (Ngữ liệu ngoài chương trình, Ngữ liệu có độ dài khoảng 350 chữ, thuộc một trong số các loại văn bản)	- Nhận diện thể loại/ phương thức biểu đạt / từ loại/ liên kết/ kiểu câu... - Chỉ ra chi tiết/ hình ảnh/ biện pháp tu từ/ thông tin,... trong văn bản		Câu 1					
			0, 5 điểm (5%)					
	- Khái quát chủ đề/ nội dung chính/ vấn đề chính mà văn bản đề cập - Trình bày cách hiểu về một hoặc một số câu trong văn bản; - Hiểu được quan điểm/ tư tưởng/tình cảm của tác giả; - Hiểu được ý nghĩa/ tác dụng/ hiệu quả của việc sử dụng thể loại/ phương thức biểu đạt/ từ ngữ/ chi tiết/ hình ảnh/ biện pháp tu từ,... trong văn bản; - ...			Câu 2				
				0,75 điểm (7,5%)				
	- Nhận xét/ đánh giá về tư tưởng/ quan điểm/ tình cảm/ thái độ của tác giả thể hiện trong văn bản; - Nhận xét về một giá trị nội dung/ nghệ thuật của văn bản/đoạn trích; - Thể hiện quan điểm (đồng tình/phản đối) với một ý kiến được đề ra trong văn bản; - Rút ra bài học về tư tưởng/ nhận thức; - Rút ra thông điệp cho bản thân. -			Câu 3				
				0,75 điểm (7,5%)				
	- Nhận xét/ đánh giá về tư tưởng/ quan điểm/ tình cảm/ thái độ của tác giả thể hiện trong văn bản; - Nhận xét về một giá trị nội dung/ nghệ thuật của văn bản/đoạn trích; - Thể hiện quan điểm (đồng tình/phản đối) với một ý kiến được đề ra trong văn bản; - Rút ra bài học về tư tưởng/ nhận thức; - Rút ra thông điệp cho bản thân. -				Câu 4			
					0, 5 điểm (5%)			
	Số câu		1	2	1			4
	Điểm		0,5	1,5	0,5	?		2,5 điểm
Tỷ lệ		5%	15%	0, 5%		(25 %)		
2. Làm văn	Câu 1 (2,5 điểm)	- Nhận diện kiểu bài và hình thức tạo lập văn bản	0,5 5%					
- Hiểu vấn đề NL			0,5 5%					
- Vận dụng các thao tác lập luận để triển khai vấn đề NL				0,5 5%				

Câu 2: Nghị luận văn học (Viết bài NLVH)		- Tạo lập văn bản giải quyết vấn đề nghị luận hoàn toàn mới. Viết sáng tạo, liên hệ mở rộng vận dụng vào bản thân, rút ra những bài học nhận thức và hành động cho bản bản thân				1,0 10 %	
	Câu 2 (5,0 điểm)	- Nhận diện kiểu bài và hình thức văn bản	1,0 10%				
		- Hiểu vấn đề NL		1,0 10 %			
		- Vận dụng các thao tác lập luận để triển khai vấn đề NL, vận dụng, phân tích định hướng, khái quát bình luận, rút ra nhận xét... làm sáng tỏ vấn đề			2,0 2,0%		
		Viết sáng tạo liên hệ, so sánh mở rộng, rút ra bài học, phương pháp ...				1,0 10 %	
	<i>Điểm Tỷ lệ</i>		1,5 15%	1,5 15%	2,5 25%	2,0 20 %	7, 5 điểm 75 %
Tổng toàn bài	Điểm		2,0	3,0	3,0	2,0	10,0
	Tỷ lệ		20%	30%	30%	20%	100%

**ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG
NĂM HỌC.....****Môn thi: NGỮ VĂN (Đề chuyên).**

Thời gian làm bài: 150 phút.

(Đề thi gồm: 01 trang).

I. ĐỌC HIỂU (2,5 điểm)**Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu sau:**

Tôi chỉ muốn nhắc nhở những bạn trẻ đang bơ vơ trên con đường cuộc sống rằng, nếu bạn đang phải trải qua những ngày khổ khó, phải đương đầu với nghịch cảnh cuộc đời, thì đó thực sự là một món quà vô giá. Có thể lúc đang khổ sở với những vấn đề của mình, ta chỉ mãi vật vã đau buồn. Nhưng sau này nhìn lại, ta sẽ thấy rằng những khó khăn đã đương đầu giúp tạo nên câu chuyện của riêng ta.

Hãy lấy bộ truyện nổi tiếng thế giới Harry Potter ra làm ví dụ. Tôi cực kỳ thích Harry Potter. Harry và những người bạn của cậu chỉ là tưởng tượng. Thế giới của phù thủy, đũa thần và chổi bay có thể không có thật. Nhưng nỗi buồn và sự tuyệt vọng là thật. Cảm giác đau đớn và cô độc là thật. Sự hãi và mất mát là thật. [...] Nhưng nỗi đau trong câu chuyện đã kết nối người đọc và tác giả, kết nối người đọc với nhau, và góp phần làm nên thành công của bộ truyện. Và những mất mát đau thương ấy chân thật, bởi vì được viết bởi một con người đã nếm trải bao điều khổ khó của cuộc đời. J.K.Rowling phải chứng kiến sự ra đi của người mẹ khi vừa hai mươi mấy tuổi, rồi hôn nhân tan vỡ, nghèo hết mức có thể nghèo, và trở thành một bà mẹ đơn thân. Nếu không trải qua từng ấy đau khổ, chắc gì Rowling đã viết nên câu chuyện sâu sắc dường vậy, chắc gì Harry Potter đã lay động lòng người và thành công đến thế?

Vậy nên, nếu bạn đang phải vật lộn với cuộc sống, đang phải đấu tranh với những khó khăn trong đời, thì hãy cảm ơn Thượng đế vì món quà của Người, hãy ôm ghì lấy cuộc đời bạn với tất cả những đòn đau khổ sở của nó, và sống với tất cả sức lực và nhiệt huyết của bạn.

(Trích Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu, Roisie Nguyễn, NXB Hội Nhà Văn 2018, tr.68-69)

Câu 1 (0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.**Câu 2 (0,75 điểm):** Em hiểu câu nói sau như thế nào “*Nhưng sau này nhìn lại, ta sẽ thấy rằng những khó khăn đã đương đầu giúp tạo nên câu chuyện của riêng ta.*”?**Câu 3 (0,75 điểm):** Nêu hiệu quả của việc sử dụng câu hỏi tu từ trong câu văn: “*Nếu không trải qua từng ấy đau khổ, chắc gì Rowling đã viết nên câu chuyện sâu sắc dường vậy, chắc gì Harry Potter đã lay động lòng người và thành công đến thế?*”.**Câu 4 (0,5 điểm):** Lời khuyên của tác giả “*nếu bạn đang phải trải qua những ngày khổ khó, phải đương đầu với nghịch cảnh cuộc đời, thì đó thực sự là một món quà vô giá*” gợi cho em suy nghĩ gì?**II. LÀM VĂN (7,5 điểm)****Câu 1. (2,5 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu cùng với những trải nghiệm của bản thân, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 20 dòng) trả lời câu hỏi: “*làm thế nào để vượt lên nghịch cảnh trong cuộc sống?*”.

Câu 2. (5,0 điểm)

Bàn về thơ, Tố Hữu cho rằng:

“*Bài thơ hay là bài thơ làm cho người ta không còn nhìn thấy câu thơ, chỉ còn cảm thấy tình người, quên rằng nó là tiếng nói của ai, người ta chỉ còn cảm thấy nó như tiếng ca cất lên từ lòng mình, như là của mình vậy.*”.

Hãy làm sáng tỏ nhận định trên qua bài thơ Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận (Ngữ văn 9, tập I).

-----HẾT-----

Họ và tên thí sinh:.....

Họ tên, chữ ký GT 1:.....

Số báo danh:.....

Họ tên, chữ ký GT 2:.....

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		2,5
	1	Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là: nghị luận. Lưu ý: + Trả lời như đáp án cho 0,5. + Trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm.	0,5
	2	- Câu nói đã khẳng định những khó khăn thử thách sẽ tạo nên dấu ấn, màu sắc riêng trong cuộc sống của mỗi người. (0,5 điểm) - Qua đó, ý kiến đã nêu lên vai trò của những trở ngại trong cuộc sống. (0,25 điểm) Lưu ý: Học sinh diễn đạt theo cách khác nhưng đảm bảo yêu cầu về kiến thức vẫn cho điểm tối đa.	0,75
	3	Hiệu quả - Tạo giọng điệu khẩn khoản, khẩn thiết. - Khẳng định giá trị của những khó khăn, đau khổ đem đến cho con người sự trải nghiệm và kinh nghiệm để đạt thành công. - Nhắc nhở mỗi người hãy mạnh mẽ, chủ động đối mặt với những nghịch cảnh. Lưu ý: + Mỗi hiệu quả cho 0,25 điểm. + Học sinh diễn đạt theo cách khác nhưng đảm bảo yêu cầu về kiến thức vẫn cho điểm tối đa.	0,75
	4	- Câu nói đưa ra lời khuyên: những khó khăn, thử thách trong cuộc sống đều có giá trị riêng - Lời khuyên gợi ra suy nghĩ: khi đối mặt với những khó khăn, có ý chí nghị lực vượt lên trên hoàn cảnh, con người sẽ có thêm những bài học kinh nghiệm quý giá trong cuộc đời;... Lưu ý: + HS trả lời mỗi ý cho 0,25 điểm. + Học sinh diễn đạt theo cách khác nhưng đảm bảo yêu cầu về kiến thức vẫn cho điểm tối đa.	0,5
III	LÀM VĂN		7,5
	1	Từ nội dung đoạn trích phần Đọc hiểu cùng với những trải nghiệm của bản thân, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 20 dòng) trả lời câu hỏi: “làm thế nào để vượt lên nghịch cảnh trong cuộc sống?” .	2,5
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và yêu cầu về dung lượng.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: trả lời câu hỏi: “làm thế nào để vượt lên nghịch cảnh trong cuộc sống?” .	0,25

		c. Triển khai vấn đề nghị luận: Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề bằng lập luận chặt chẽ với lí lẽ, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục. Dưới đây là một hướng triển khai: + Nhận thấy những khó khăn, thử thách là điều tất yếu trong cuộc sống. Vì vậy, con người cần có thái độ chủ động, sẵn sàng đối diện và đón nhận điều đó. + Rèn luyện bản lĩnh, ý chí, nghị lực để đương đầu với những sóng gió của cuộc đời + Trau dồi trí tuệ, tri thức, không ngừng học hỏi để giải quyết những tình huống, bất ngờ và chiến thắng những khó khăn. + Tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người xung quanh tạo nên nguồn lực vượt lên nghịch cảnh;...	1,5
		d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> : Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề.	0,25
		Cách cho điểm: - Điểm 2,0 -> 2,5: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu. - Điểm 1,0 -> 1,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc. - Điểm 0,25 -> 0,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả. - Điểm 0: Không làm hoặc lạc đề.	
	2	Bàn về thơ, Tố Hữu cho rằng: “<i>Bài thơ hay là bài thơ làm cho người ta không còn nhìn thấy câu thơ, chỉ còn cảm thấy tình người, quên rằng nó là tiếng nói của ai, người ta chỉ còn cảm thấy nó như tiếng ca cất lên từ lòng mình, như là của mình vậy</i>”. Hãy làm sáng tỏ nhận định trên qua bài thơ <i>Đoàn thuyền đánh cá</i> của Huy Cận (Ngữ văn 9, tập I).	5,0
		*Yêu cầu chung : Biết cách tạo lập một bài nghị luận văn học về một ý kiến bàn về văn học. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.	
		* Yêu cầu cụ thể: a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i>: Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> : Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, có sức thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:	
		1. Giới thiệu vấn đề nghị luận: - Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận, dẫn ý kiến, giới hạn phạm vi dẫn chứng. (<i>Nếu không trích dẫn ý kiến không cho điểm</i>).	0,5
		2. Giải thích ý kiến: - <i>Bài thơ hay</i>: là bài thơ đạt đến độ hoàn thiện về nội dung và hình thức nghệ thuật. Bài thơ ấy khẳng định được giá trị theo thời gian	0,5

	- “Ta không còn nhìn thấy câu thơ, chỉ còn cảm thấy tình người”: Hình thức câu chữ trong thơ đã được dung hoà với cảm xúc, tâm hồn người nghệ sĩ. - “Người ta chỉ còn cảm thấy nó như tiếng ca cất lên từ lòng mình, như là của mình vậy”: Sự đồng điệu cảm xúc nhà thơ với chính độc giả. → Như vậy thơ hay là thơ có cảm xúc chân thành, mãnh liệt, được thể hiện dưới hình thức phù hợp có khả năng cộng hưởng với tiếng lòng người đọc, hướng người đọc đến những giá trị chân, thiện, mỹ.	
	3. Chứng minh ý kiến qua việc phân tích 3.1. Giới thiệu (0,5 điểm) (Trường hợp HS làm ở phần giới thiệu vấn đề nghị luận hoặc trước phần giải thích ý kiến vẫn cho điểm tối đa). 3.2. Phân tích, chứng minh: * Đọc bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”, bạn đọc nhận ra “tình người” qua tâm tình của Huy Cận với cái nhìn mới mẻ, với sự đổi thay tích cực trong tư tưởng, cảm xúc. (0,5 điểm) - Năm 1958, khi đất nước đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc được giải phóng và đi vào xây dựng cuộc sống mới, Huy Cận có chuyến đi thực tế dài ngày ở vùng mỏ Quảng Ninh. Từ chuyến đi thực tế này, hồn thơ Huy Cận mới thực sự nảy nở trở lại và dồi dào trong cảm hứng về thiên nhiên đất nước, về lao động và niềm vui trước cuộc sống mới. - Hiện thực được phản ánh trong bài thơ là khung cảnh lao động trên biển cả, là khúc ca lạc quan, yêu đời, là khí thế lao động hăng say của người lao động (HS phân tích những dẫn chứng tiêu biểu trong bài thơ để thấy được cảnh sinh hoạt lao động một buổi ra khơi đánh cá của những người lao động trên biển...) → Huy Cận có sự chuyển biến mới mẻ, tích cực về nhận thức, tư tưởng, tình cảm: Trước cách mạng tháng Tám, cũng là đề tài quen thuộc về thiên nhiên, vũ trụ nhưng thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ ấy lại mang cái lạnh lẽo, ảo não trong thế đối lập với cái tôi nhỏ bé, lạc lõng của con người. Đó là biểu hiện của một tâm hồn u sầu, ảo não tận thiên cổ của nhà thơ. Nhưng sau cách mạng, dưới ánh sáng của Đảng soi đường dẫn lối, hồn thơ Huy Cận đã nảy nở trở lại cuộc sống. Không khí thời đại trong đề tài thiên nhiên, vũ trụ của ông thực sự ấm nóng tình người trong sự giao thoa, hoà hợp với cuộc sống lao động của nhân dân miền Bắc thời kì dựng xây đất nước, tiến lên CNXH và là hậu phương lớn của miền Nam thân yêu. * Đọc bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”, người đọc thấy được “tiếng ca từ chính lòng mình” trong tâm tình của Huy Cận với niềm vui về cuộc sống mới, niềm tự hào về người lao động trong công cuộc dựng xây, niềm tự hào về khung cảnh thiên nhiên đất nước giàu có, tươi đẹp (1,5 điểm) - Niềm hân hoan của nhà thơ khi được cùng đoàn thuyền ra khơi đánh cá trong khung cảnh hoàng hôn ấm nóng tình người (hai khổ đầu) - Cái nhìn say mê, tràn đầy niềm lạc quan, tự hào trước khung cảnh đêm trăng và cảnh ngư dân đánh cá trên biển (bốn khổ tiếp – 3,4,5,6) - Tâm trạng phấn khởi, niềm vui phơi phới trước cảnh bình minh tráng lệ và cảnh đoàn thuyền đánh cá trở về (khổ cuối) -> Huy Cận đã viết lên khúc tráng ca ca ngợi cuộc sống lao động tập thể của người dân chài trong công cuộc xây dựng và tái thiết đất nước, đồng thời bộc lộ niềm vui, niềm tự hào trước khung cảnh thiên nhiên đất nước	3,0

	giàu đẹp, từ đó khơi dậy tình yêu thiên nhiên, đất nước, con người trong chính tâm hồn độc giả. <i>* “Tình người”, tiếng ca cất lên từ tấm lòng trong bài thơ được thể hiện bằng hình thức nghệ thuật ngôn từ đặc sắc. (0,5 điểm)</i> - Xây dựng hình ảnh thơ bằng liên tưởng, khai thác các biện pháp tu từ so sánh, nhân hóa một cách hiệu quả - Thể hiện trí tưởng tượng phong phú. - Âm hưởng thơ khỏe khoắn hào hùng và sáng tạo. <i>*Lưu ý: HS có thể sắp xếp các luận cứ theo trình tự khác so với đáp án; giám khảo chấm tránh đếm ý cho điểm.</i>	
	4. Đánh giá khái quát: - Bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá” là một bài thơ hay, được tạo nên bởi đặc sắc nghệ thuật cùng nội dung thể hiện rõ tình cảm, tâm hồn con người. Cảm xúc của Huy Cận đã đồng điệu, gặp gỡ tiếng lòng độc giả, khiến độc giả như nhìn thấy mình trong câu thơ, để từ đó, thêm yêu thiên nhiên, đất nước, người lao động; thêm tự hào về chế độ XHCN, đồng thời biết tự giác, tích cực, hăng hái tham gia lao động để góp sức dựng xây quê hương, đất nước. - Bài học: + Với người cầm bút: Muốn có bài thơ hay, nhà thơ phải là người có trái tim sâu sắc, giàu cảm xúc và tài năng nghệ thuật cao. Người nghệ sĩ phải sống sâu sắc với cuộc đời, phải rung động thực sự trước hiện thực cuộc sống. - Với người tiếp nhận: Đọc thơ là đi tìm tiếng nói của cảm xúc của chính mình qua mỗi trang thơ. Hành trình nhận thức đi đến tự nhận thức, tự bộc lộ cảm xúc của bạn đọc cần có sự gặp gỡ, đồng điệu với người thi sĩ	0,5
	<i>c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</i>	0,25
	Cách cho điểm: - Điểm từ 4,25 -> 5,0: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; biết vận dụng kiến thức lí luận linh hoạt, văn viết mạch lạc, có cảm xúc và hình ảnh. - Điểm từ 3,25-> 4,0: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích tác phẩm chưa thật thuyết phục, nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc. - Điểm 2,25 -> 3,0: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân tích định hướng tác phẩm; chưa biết đánh giá; vẫn còn lúng túng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu. - Điểm dưới 2,0: Chưa hiểu đúng ý kiến, phân tích tác phẩm một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả. - Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.	

Lưu ý chung:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cần nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----HẾT-----